TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **Tỉnh Thanh Hoá**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2020/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng S, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/3/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/3/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn S xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng S, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Bùi Thị Nh và anh Nguyễn Trọng S đều thống nhất có hai con chung là Nguyễn Trọng Tr, sinh ngày 06/3/2014 và Nguyễn Trọng Tr1, sinh ngày 22/11/2015.

Công nhận thỏa thuận việc nuôi con chung: Anh Nguyễn Trọng S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu Nguyễn Trọng Tr và Nguyễn Trọng Tr1 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên. Chị Bùi Thị Nh có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S mỗi tháng mỗi cháu 1.500.000 đồng. Hai cháu là 3.000.000 đồng/ tháng (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2020 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

- *Về tài sản, công nợ* **:** Hai bên thống nhất tài sản và công nợ tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Bùi Thị Nh tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0007861 ngày 07/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc (Chị Nh đã thi hành xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hoá*
- *VKSND huyện Hậu Lộc;*
- *Chi cục THADS Hậu Lộc;*
- *UBND xã Ngư Lộc;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*